TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG
TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG

Số: **111**/2022/QĐCNTTLH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã G, ngày 15 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Tơ N và chị Trần Thị Đ;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Văn Tơ N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn Tơ N, sinh năm 1987;

Địa chỉ: ấp C, xã Đ, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Người bị kiện: Chị Trần Thị Đ, sinh năm 1993;

Địa chỉ: ấp B, xã X, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Tơ N và chị Trần Thị Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Đ được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 02/02/2015 và Nguyễn Hoàng Minh H1, sinh ngày

21/3/2019. Anh Nguyễn Văn Tơ N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*) (1.500.000 đồng/con/tháng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, lao động được. Thực hiện việc cấp dưỡng lần đầu ngày 01/8/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Vê tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã G;
- CCTHADS thị xã G;
- UBND xã Đ, thị xã G;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu Thúy